TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 880/2024/QĐST - HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 16 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 737/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn* : Chị Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1997.
Địa chỉ: 12 đường T, thành phố Q, tỉnh B.

* *Bị đơn*: Anh Vũ Đình D2, sinh năm 1995
Địa chỉ: 103/4 đường H, phường G, thành phố Q, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Vũ Đình D2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Vũ Đình D2 thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Vũ Linh Đ, sinh ngày 17/3/2021. Chị D và D2 thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

+ Về nuôi con: Chị Đỗ Thị Mỹ D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Vũ Linh Đ, sinh ngày 17/3/2021.

+ Về cấp dưỡng: Anh Vũ Đình D2 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Vũ Linh Đ, sinh ngày 17/3/2021, mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng nghìn đồng) kể từ tháng 9/2024 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Vũ Đình D2 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Mỹ D tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000338 ngày 05/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Chị D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận
- TAND T. Bình Định;
- VKSNDTp. Quy Nhơn;
- THA Tp.Quy Nhơn;
- UBND phường G;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm